

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 21/2021/HS-ST

Ngày: 14/6/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Khanh**.

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Thu Thảo**.

Bà **Nguyễn Thị Hoàng Oanh**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Thành** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tiến** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021, đối với:

Bị cáo: **Bùi Hữu V**, sinh năm 1981 tại tỉnh T; Tên gọi khác: Không có; Nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi văn S và bà Nguyễn Thị X; Bị cáo V có vợ tên Thạch Thị Ngọc T, sinh năm 1977, ngụ cùng địa chỉ với bị cáo, bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo được điều tra tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh **Võ Văn H** (tên gọi khác: Nguyễn Văn V), sinh năm 1978. Nơi đăng ký HKTT: ấp M, xã M, huyện P, thành phố C; Chỗ ở hiện nay: ấp A, xã T, huyện T, tỉnh T (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Võ văn H:

1. Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1958 (là mẹ ruột của bị hại). Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện T, tỉnh T. (xin vắng mặt)

2. Anh **Võ Thành N**, sinh ngày 26/8/2002 (là con ruột của bị hại). Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện P, Thành phố C. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Bùi Văn S**, sinh năm 1944. Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện T, tỉnh T. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

Anh **Nguyễn Hùng T**, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện T, tỉnh T. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 24/8/2020, Bùi Hữu V sau khi uống rượu với nồng độ cồn trong máu là 203,69 mg/dl điều khiển xe gắn máy 02 bánh biển số 63FS – 0144 một mình lưu thông trên đường huyện lộ 41 hướng từ xã Thạnh Hòa đến xã Thạnh Tân để về nhà. Khi lưu thông đến đoạn gần trụ điện số 94 thuộc ấp Hòa Đông, xã Thạnh Hòa, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang thì xảy ra va chạm với Võ Văn H (Nguyễn Văn V), sinh năm 1978, ĐKKT: Ấp M, xã M, huyện P, thành phố C có nồng độ cồn trong máu là 316 mg/dl đang đi bộ cùng chiều phía trước làm 02 người và xe ngã xuống đường gây tai nạn. Hậu quả: H tử vong tại chỗ, V bị chấn thương được đưa đến cấp cứu, điều trị tại Trung tâm y tế huyện Tân Phước đến ngày 01/9/2020 thì xuất viện, xe 63FS – 0144 bị hư hỏng nhẹ.

Sau tai nạn, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường được xác định như sau:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn trên đường huyện lộ 41 chạy theo hướng Đông - Tây. Mặt đường nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa, rộng 04 mét, không có vạch phân tuyến, đường không bằng phẳng, ẩm ướt, có nhiều vùng nước đọng, không có chướng ngại vật trên đường, tầm nhìn không bị che khuất. Trên lề đường hướng Nam có đèn điện chiếu sáng (Ánh sáng quang nông thôn).

- Chọn trụ điện số 94 làm điểm mốc. Chọn mép đường hướng Nam theo hướng đi của xe 63FS – 0144 làm chuẩn (ký hiệu A).

- Vùng va chạm giữa xe gắn máy 02 bánh biển số 63FS – 0144 và người đi bộ Võ Văn H (Nguyễn Văn V) nằm trên mặt đường nhựa. Tâm vùng va chạm cách (A) là 02 mét.

Theo biên bản khám nghiệm xe gắn máy 02 bánh biển số 63FS – 0144 bị hư hỏng như sau:

- + Kính đèn chiếu sáng bị vỡ.
- + Mặt sau ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái bị trầy xước. Kính gương chiếu hậu bên trái bị rớt ra ngoài.
- + Mặt bên phải đuôi ốc mắc vào cột đèn trước bên phải, có bám dính nhiều sợi màu đen nghi lông tóc. Ốc đèn cách mặt đất 28 cm.
- + Lõi kim loại gác chân sau bên trái bị cong về sau, đuôi cao su mắc vào lõi kim loại của gác chân bị mài khuyết cao su.
- + Tại đoạn cùi chỏ của gác chân trước bên trái ở mặt dưới ngoài có để lại vết xước mòn kim loại, kích thước 01 x 03 cm.
- + Thanh sắt gác chân trước bên trái cong thừa về sau, đầu thanh sắt bị mài khuyết kim loại, đuôi cao su thanh sắt bị thủng lộ thanh sắt ra ngoài.
- + Tay nâng xe ở vị trí bên trái có vết trầy xước kim loại, kích thước 15 x 02 cm.
- + Đèn nhan trước bên phải có để lại vết nứt và bề nhựa, kích thước 04 x 02 cm, vết nứt nhựa cách mặt đất 100 cm.
- + Mặt trước gần cuối đuôi tay nắm bên trái có để lại vết xước rách cao su kích thước 1,5 x 01 cm.
- + Từ đuôi pô cách về trước 23 cm ở vị trí mặt ngoài bên phải có bám dính vết màu đỏ nghi máu, kích thước 05 x 06 cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 236/2020/TTh ngày 25/8/2020 của Trung tâm pháp y Tiền Giang kết luận nguyên nhân tử vong của tử thi Võ Văn H (Nguyễn Văn V): Chấn thương sọ não kín do xuất huyết dưới nhện, dưới màng cứng, xuất huyết tiểu não, nhu mô não, vỡ vòm sọ, vỡ sàng sọ.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 (một) xe gắn máy 02 bánh biển số 63FS – 0144, nhãn hiệu NAGAKI, dung tích 49 cm³, màu sơn: nâu. Số máy: 39FMB – N022048, số khung: BKND81022048. Qua điều tra xác minh xe gắn máy này là do ông Bùi Văn S, sinh năm 1944, ĐKTT: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh T là cha ruột của Bùi Hữu V đứng tên sở hữu. Ông S cho V xe trên làm phương tiện đi lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 24/8/2020, Bùi Hữu V sau khi đã có uống rượu điều khiển xe trên gây tai nạn chết người ông S hoàn toàn không biết.
- 01 (một) túi nilong màu vàng.

- 24 (hai mươi bốn) mảnh vỡ thủy tinh, không rõ hình dạng, mảnh lớn nhất có kích thước (6,5 x 02) cm và mảnh nhỏ nhất có kích thước (1,1 x 0,6) cm.

- 03 (ba) mảnh vỡ nhựa.

- 03 (ba) bì thư. Bên trong mỗi bì thư có chứa vết màu đỏ nghi máu (Thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường).

- 01 (một) bì thư bên trong có mẫu da, lông, tóc, xương (Thu trong quá trình khám nghiệm tử thi Võ Văn H).

- Nhiều sợi màu đen nghi lông tóc (Thu tại ốc mắt cốt đùm trước bên phải của xe 63FS – 0144).

Về xử lý vật chứng: Viện kiểm sát nhân dân ra quyết định chuyển đến Chi cục thi hành án Dân sự huyện Tân Phước quản lý gồm các vật chứng như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn, bị cáo Bùi Hữu V đã tự nguyện bồi thường số tiền 106.000.000 đồng theo yêu cầu của đại diện gia đình bị hại là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1958, ĐKTT: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh T (mẹ ruột bị hại H). Chị H đã nhận đủ tiền và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo V.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSTP ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Phước để xét xử đối với bị cáo Bùi Hữu V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận xác định: Vào khoảng 21 giờ 10 phút ngày 24/8/2020, trên đường huyện lộ 41, đoạn gần trụ điện số 94 thuộc ấp Hòa Đông, xã Thạnh Hòa, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang. Bùi Hữu V trong tình trạng nồng độ cồn trong máu là 203,69 mg/dl đã điều khiển xe gắn máy 02 bánh biển số 63FS – 0144 do thiếu chú ý quan sát nên gây tai nạn với anh Võ Văn H đang đi bộ cùng chiều phía trước làm anh H tử vong. Vì vậy Bùi Hữu V phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Do đó có cơ sở xác định bị cáo Bùi Hữu V đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm b Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Hữu V 03 năm tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định, xử lý vật chứng của vụ án và bị cáo phải chịu án phí theo qui định.

Bị cáo thông nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Người có liên quan thông nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin lỗi bị hại, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phước, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, của Kiểm sát viên trong quá trình tiến hành tố tụng điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, tình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Hữu V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là vào khoảng 21 giờ 10 phút ngày 24/8/2020, Bùi Hữu V trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu là 203,69mg/dl máu, điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 63FS-0144 lưu thông trên đường Huyện lộ 41, đoạn thuộc ấp Hòa Đông, xã Thạnh Hòa, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang. Do thiếu chú ý quan sát nên đã gây tai nạn với anh Võ văn H đang đi bộ phía trước cùng chiều, làm anh H ngã xuống đường, tử vong tại chỗ.

Lời thừa nhận tội của bị cáo Bùi Hữu V tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Bùi Hữu V điều khiển xe mô tô trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu là 203,69mg/dl máu, thiếu chú ý quan sát phía trước, không đảm bảo an toàn nên đã để xảy ra tai nạn làm anh Võ văn H đang đi bộ phía trước cùng chiều tử vong. Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ của bị cáo Bùi Hữu V như nêu trên đã vi phạm vào Khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ

2008; Khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của bia, rượu năm 2019. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Hữu V đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự, nên bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố bị cáo Bùi Hữu V về tội danh và hình phạt đã nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt áp dụng:* Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Hữu V là nghiêm trọng, nó đã trực tiếp vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của anh Võ văn H, gây tư tưởng hoang mang lo sợ trong nhân dân mỗi khi tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức được rằng, xe mô tô khi tham gia giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, chỉ cần bất cẩn, cẩu thả là xảy ra hậu quả khó lường. Trong điều kiện trời tối, mặt đường hẹp, bản thân bị cáo trong máu có nồng độ cồn 203,69mg/dl máu, lẽ ra bị cáo phải chấp hành đúng luật giao thông đường bộ, không được điều khiển xe, nhưng bị cáo lại chủ quan, cẩu thả, vẫn điều khiển xe mô tô, thiếu chú ý quan sát phía trước, không đảm bảo an toàn nên đã để xảy ra tai nạn, hậu quả làm cho anh Võ văn H tử vong, sự mất mát này không gì bù đắp được. Lỗi trong vụ án này hoàn toàn do bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là hoàn toàn nguy hiểm, thể hiện tính xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác khi tham gia giao thông đường bộ. Xã hội đang lên án những hành vi, việc làm như bị cáo. Do đó cần áp dụng một mức hình phạt thật thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để có thời gian giáo dục, cải tạo bản thân bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ, đồng thời để làm thức tỉnh những ai đang mang tư tưởng xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác khi tham gia giao thông đường bộ như bị cáo.

Bị cáo Bùi Hữu V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy sau khi phạm tội bị cáo Bùi Hữu V sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại xong đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, bản thân không có tiền án, tiền sự; đại diện gia đình bị hại xin xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Bùi Hữu V đã có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều

51 của Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 của Bộ luật hình sự là cũng đã đủ để giáo dục, cải tạo bản thân bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Hữu V.

[5] *Về vật chứng trong vụ án*:

- 01 (một) xe gắn máy 02 bánh biển số 63FS – 0144, nhãn hiệu NAGAKI, dung tích 49 cm³, màu sơn: nâu. Số máy: 39FMB – N022048, số khung: BKND81022048.

- 01 (một) túi nilong màu vàng.

- 24 (hai mươi bốn) mảnh vỡ thủy tinh, không rõ hình dạng, mảnh lớn nhất có kích thước (6,5 x 02) cm và mảnh nhỏ nhất có kích thước (1,1 x 0,6) cm.

- 03 (ba) mảnh vỡ nhựa.

- 03 (ba) bì thư. Bên trong mỗi bì thư có chứa vết màu đỏ nghi máu (Thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường).

- 01 (một) bì thư bên trong có mẫu da, lông, tóc, xương (Thu trong quá trình khám nghiệm tử thi Võ Văn H).

- Nhiều sợi màu đen nghi lông tóc (Thu tại ốc mắt cột đèn trước bên phải của xe 63FS – 0144).

Xét thấy đối với 01 (một) xe gắn máy 02 bánh biển số 63FS – 0144 là tài sản hợp pháp của ông Bùi Văn S, ông S có yêu cầu nhận lại nên giao trả cho ông S. Còn lại các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo Bùi Hữu V đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 106.000.000 đồng chi phí mai táng, tổn thất tinh thần. Gia đình bị hại đã nhận đủ và bãi nại về dân sự, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại vắng mặt và cũng không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] *Về án phí*: Bị cáo Bùi Hữu V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ về tội danh và hình phạt, Hội đồng xét xử có ghi nhận khi nghị án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu V đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

* Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ Luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Bùi Hữu V 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Hữu V cho Ủy ban nhân xã T, huyện T, tỉnh T giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Bùi Hữu V thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách được thực hiện theo điều 68, điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách bị cáo Bùi Hữu V được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại Khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự và Điều 93 của Luật Thi hành án hình sự.

2- Về vật chứng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Giao trả cho ông Bùi Văn S 01 (một) xe gắn máy 02 bánh biển số 63FS – 0144, nhãn hiệu NAGAKI, dung tích 49 cm³, màu sơn: nâu. Số máy: 39FMB – N022048, số khung: BKND81022048.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) túi nilong màu vàng.

- 24 (hai mươi bốn) mảnh vỡ thủy tinh, không rõ hình dạng, mảnh lớn nhất có kích thước (6,5 x 02) cm và mảnh nhỏ nhất có kích thước (1,1 x 0,6) cm.

- 03 (ba) mảnh vỡ nhựa.

- 03 (ba) bì thư. Bên trong mỗi bì thư có chứa vết màu đỏ nghi máu.

- 01 (một) bì thư bên trong có mẫu da, lông, tóc, xương.
- Nhiều sợi màu đen nghi lông tóc

Tất cả số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước đang tạm giữ. Thực hiện việc giao trả và tiêu hủy vật chứng khi án có hiệu lực pháp luật.

3 - Về án phí:

* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Bùi Hữu V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4 - Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và ông S được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bà H và anh N được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- CAND huyện Tân Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Khanh

--	--